

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Hiểu rõ mục đích gói thầu		
1.1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	Hiểu rõ, đầy đủ về phạm vi, quy mô, mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ của gói thầu đã nêu trong điều khoản tham chiếu.	Có am hiểu nhưng không đầy đủ hoặc không có am hiểu về phạm vi, quy mô dự án, mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ của gói thầu
2	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, giải pháp cung cấp dịch vụ		
2.1	Quy trình phối hợp giải quyết khi có sự cố xảy ra	Có Sơ đồ quy trình bảo hiểm; Sơ đồ quan hệ để thực hiện bảo hiểm giữa các bên liên quan. Quy trình thể hiện được sự liên kết chặt chẽ tất cả mọi đối tượng liên quan trong chương trình bảo hiểm của gói thầu một cách cụ thể, rõ ràng, hợp lý, khả thi	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không cụ thể, rõ ràng, không hợp lý, không khả thi
2.2	Phương thức, thủ tục, thời hạn giải quyết bồi thường	Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau: - Có thuyết minh phương thức, biểu mẫu, hồ sơ thủ tục, thời hạn giải quyết bồi	Nhà thầu không đầy đủ các tiêu chí nêu trên hoặc: - Thiếu thuyết minh hoặc thuyết minh thiếu một trong các nội dung trên:

		<p>thường đầy đủ, kịp thời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu thực hiện các công việc của người bảo hiểm ngay trong vòng 12 giờ kể từ khi phát hiện tổn thất. - Thời hạn giải quyết bồi thường kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ: ≤ 15 ngày làm việc. 	<p>Phương thức/thủ tục/thời hạn giải quyết bồi thường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không thực hiện các công việc của người bảo hiểm ngay trong vòng 12 giờ kể từ khi phát hiện tổn thất. - Thời hạn giải quyết bồi thường kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bồi thường hợp lệ: > 15 ngày làm việc.
3	Mức độ đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu		
3.1	Điều kiện hoạt động <i>(Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu).</i>	Tại Giấy phép thành lập và hoạt động có nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ phù hợp với yêu cầu thực hiện gói thầu	Không có giấy phép hoặc có giấy phép nhưng không phù hợp với yêu cầu thực hiện gói thầu.
3.2	Vốn chủ sở hữu (tính đến thời điểm 31/12/2024) <i>(Trong trường hợp liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu)</i>	Không thấp hơn mức vốn pháp định quy định tại Điều 37 Nghị định 46/2023/NĐ-CP (300 tỷ đồng)	Thấp hơn mức vốn pháp định quy định tại Điều 37 Nghị định 46/2023/NĐ-CP (300 tỷ đồng)
4	Thời hạn, các yêu cầu về bảo hiểm và phạm vi bảo hiểm		
4.1	Thời hạn bảo hiểm	Đáp ứng thời hạn bảo hiểm được nêu tại Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu – Chương V Phần 2 của E-HSMT.	Không đáp ứng thời hạn bảo hiểm nêu tại Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu – Chương V Phần 2 của E-HSMT.
4.2	Biện pháp đảm bảo chất lượng	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT <i>(bao gồm điều kiện bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, điều khoản bổ sung và hạn</i>	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)

		<p>mức bồi thường trên mỗi vụ tổn thất do nhà thầu đề xuất phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của gói thầu tại Chương V Phần 2 của E-HSMT).</p> <p>Trong đó có đề xuất điều khoản bổ sung làm gia tăng quyền lợi bên mua bảo hiểm</p>	
5	Uy tín của nhà thầu		
5.1	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian 03 năm gần đây (từ năm 2022) tính đến thời điểm đóng thầu.</p>	<p>Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Tiến độ thực hiện hợp đồng.</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)</p>
		<p>Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Chất lượng dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan.</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)</p>
		<p>Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)</p>
Kết luận		Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có một nội dung không đạt